

Hàm Thuận Bắc, ngày 20 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 250/2023/TLST – DS ngày 04 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp về hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân Hàng TMCP S (VCB)

Địa chỉ: Quận H, Tp Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông P- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông P1- Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch
Phan Thiết

Địa chỉ: Số 318 Đường T, Thành phố P, Bình Thuận.

Bị đơn: Bà Ph2, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ 2, Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Văn Công T2, sinh ngày 07/5/2008

+ Anh Văn Phạm A.K, sinh ngày 28/10/2011

Người đại diện theo pháp luật của T2 và K: Bà Ph2, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Tổ 2, Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Ph2 phải thanh toán số tiền 4.102.967.240 đồng, trong đó 3.999.900.685 đồng tiền gốc, 77.039.804 đồng lãi quá hạn, 26.026.751 đồng lãi phạt quá hạn tính đến ngày 10/11/2023 đồng cho Ngân Hàng TMCP S.

Bà Ph2 phải tiếp tục chịu toàn bộ tiền lãi phát sinh kể từ ngày 11/11/2023 theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng tín dụng số xxx/PGDPT/2023/120.HDTHDM.TDTN ngày 25/4/2023 cho Ngân Hàng TMCP S cho đến khi thanh toán dứt nợ.

Trường hợp bà Ph2 không trả hoặc trả không đủ số tiền nêu trên thì Ngân Hàng TMCP S được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp tại hợp đồng thế chấp số xxx/PGDPT/2023/057.HDTC ngày 25/04/2023 và số xxx/PGDPT/2023/058.HDTC ngày 25/04/2023 để thu hồi nợ, gồm các quyền sử dụng đất sau:

+ Thửa đất số 396, tờ bản đồ số 1, diện tích 2190 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BO xxxxxx do ATM cấp ngày 10/10/2013 đứng tên V, bà Ph2, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 419, tờ bản đồ số 1, diện tích 6357 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD aaaaaa do ATM cấp ngày 17/02/2011 đứng tên V, bà Ph2, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 524, 525, tờ bản đồ số 1, tổng diện tích 5630 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BU bbbbbb do ATM cấp ngày 12/8/2014 đứng tên V, bà Ph2, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 276, tờ bản đồ số 12, diện tích 566.3 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CQ ACXRxx do ATM cấp ngày 31/01/2019 đứng tên V, bà Ph2, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 277, tờ bản đồ số 12, diện tích 1641.1 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP cccccc do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 05/01/2018 đứng tên V, bà Ph2, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 298, tờ bản đồ số 12, diện tích 1040.4 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN dddddd do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/8/2018 đứng tên V cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 306, tờ bản đồ số 12, diện tích 778.6 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 126851 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Thuận cấp ngày 27/8/2018 đứng tên V cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 404, tờ bản đồ số 1, diện tích 3284 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 007aaa do ATMcấp ngày 03/10/2008 đứng tên hộ ông Phan Văn Trọng, bà Nguyễn Thị Thuận, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 424, tờ bản đồ số 1, diện tích 3405 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 0007ab do ATMcấp ngày 03/10/2008 đứng tên hộ bà T, ông T, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 264, tờ bản đồ số 12, diện tích 828.1m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 950vvvv do ATMcấp ngày 07/02/2018 đứng tên hộ bà T, ông T, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 279, tờ bản đồ số 12, diện tích 154.4m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK sssss do ATMcấp ngày 07/02/2018 đứng tên hộ bà T, ông T, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

+ Thửa đất số 284, tờ bản đồ số 12, diện tích 2152.2 m² tọa lạc tại Thôn 3, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK zzzzzz do ATMcấp ngày 07/02/2018 đứng tên hộ bà T, ông T, cập nhật biến động thửa kế cho bà Ph2, Văn Công T2, Văn Phạm A.K ngày 25/4/2023.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Ph2 phải chịu 1.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và phải thanh toán cho Ngân Hàng TMCP S vì đã nộp tạm ứng số tiền này.

Về án phí: Bà Ph2 phải chịu 56.051.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân Hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 56.051.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0019792 ngày 04/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thu Thúy